

Thành phố không khói thuốc



Luật không khói thuốc mang lại lợi ích cho doanh nghiệp

Bằng chứng áp đảo cho thấy luật không khói thuốc dẫn đến cải thiện kết quả kinh tế cho các doanh nghiệp. Thường thì ngành công nghiệp thuốc lá lập luận sai lệch rằng luật không khói thuốc toàn diện gây tổn hại trực tiếp cho doanh nghiệp, đặc biệt là các ngành dịch vụ ăn uống và khách sạn cũng như du lịch, cho rằng việc cấm hút thuốc trong quán bar và nhà hàng sẽ làm người hút thuốc ngừng lui tới, làm giảm doanh thu và việc làm. Hàng thập kỷ kinh nghiệm và bằng chứng cho thấy điều hoàn toàn ngược lại — rằng luật không khói thuốc mang lại lợi ích cho sức khỏe mà không gây hại cho doanh nghiệp, và thực tế còn tạo ra nhiều lợi ích kinh tế.

Bằng chứng cho thấy luật không khói thuốc mang lại lợi ích cho sức khỏe mà không gây hại cho doanh nghiệp, và thực tế còn tạo ra nhiều lợi ích kinh tế.

Hút thuốc tại nơi làm việc làm giảm năng suất và làm tăng chi phí cho doanh nghiệp.

Luật không khói thuốc toàn diện bảo vệ sức khỏe người lao động, giảm chi phí cho doanh nghiệp và nâng cao hiệu suất làm việc.

- Hút thuốc tại nơi làm việc làm tăng số ngày nghỉ việc, giảm năng suất lao động, làm tăng chi phí bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm nhân thọ, đồng thời làm tăng chi phí vệ sinh và bảo trì.¹
- Theo báo cáo MPOWER của WHO, luật không khói thuốc toàn diện — phù hợp với WHO FCTC — trực tiếp làm giảm các chi phí này bằng cách ngăn ngừa

phơi nhiễm khói thuốc thụ động và hỗ trợ người dân bỏ thuốc.²

- Nơi làm việc không khói thuốc khuyến khích và hỗ trợ nhân viên bỏ hút thuốc, từ đó cải thiện sức khỏe và năng suất lao động.³
- Một nghiên cứu tại bảy quốc gia cho thấy người hút thuốc nghỉ làm thường xuyên hơn so với cả những người đã bỏ thuốc và những người chưa từng hút. Tại Trung Quốc, người hút thuốc nghỉ làm nhiều hơn 61% so với những người đã bỏ thuốc.¹

Luật không khói thuốc thu hút khách hàng và mang lại lợi ích cho doanh nghiệp.

Hầu hết mọi người không hút thuốc — nên môi trường không khói thuốc thu hút nhiều khách hàng hơn và giúp doanh nghiệp phát triển. Người hút thuốc nhanh chóng thích nghi với việc ra ngoài khi hút để tránh làm khách hàng khác bị phơi nhiễm khói thuốc thụ động.

- Doanh nghiệp được hưởng lợi khi các gia đình, người không hút thuốc và du khách cảm thấy được chào đón và thoải mái trong môi trường không khói thuốc.
- Nghiên cứu chỉ ra rằng luật không khói thuốc mang lại lợi ích cho ngành dịch vụ ăn uống và khách sạn, ngay cả tại những quốc gia có tỷ lệ hút thuốc cao.⁵

- Một nghiên cứu năm 2017 tại 19 quốc gia châu Âu cho thấy không có tác động tiêu cực đến doanh thu, lợi nhuận hoặc việc làm trong các quán bar và nhà hàng sau khi áp dụng luật không khói thuốc.⁶
- Một đánh giá toàn cầu năm 2014 trên 39 nghiên cứu cho thấy luật không khói thuốc không gây tác động tiêu cực đến doanh số hoặc việc làm. Các nhà hàng ghi nhận mức tăng trưởng kinh tế khiêm tốn, và mọi sụt giảm doanh thu ban đầu của các quán bar chỉ mang tính tạm thời.⁷

Bằng chứng toàn cầu cho thấy hiệu suất kinh tế ổn định sau khi ban hành luật không khói thuốc.

Ở nhiều quốc gia, luật không khói thuốc không gây hại về mặt kinh tế mà thường mang lại lợi ích kinh tế.



Argentina

Buenos Aires đã chứng kiến doanh số tại các quán bar và nhà hàng tăng 7-10% sau khi ban hành luật không khói thuốc.^{2,3}



Georgia

Sau khi ban hành luật không khói thuốc, số lượng cơ sở dịch vụ ăn uống, khách sạn và lượng khách du lịch quốc tế đều tăng.⁴



Ireland

Không có tác động đáng kể đối với các quán bar trong vòng ba năm sau khi ban hành luật không khói thuốc toàn diện trên toàn quốc năm 2004.⁵



Mexico

Doanh thu và việc làm tại các quán bar và nhà hàng vẫn ổn định sau khi luật không khói thuốc được ban hành; một số mức lương đã tăng.⁶



Na Uy

Luật không khói thuốc không có tác động đáng kể đến doanh số của nhà hàng và quán bar ngay cả ở những vùng có khí hậu lạnh hơn, nơi việc hút thuốc ngoài trời trở nên khó khăn hơn.⁷

Luật không khói thuốc mang lại lợi ích cho ngành du lịch.

Môi trường lành mạnh khiến các quốc gia trở nên hấp dẫn hơn đối với khách du lịch. Khách du lịch thích môi trường sạch sẽ, lành mạnh — và luật không khói thuốc hỗ trợ điều đó.



New Zealand ghi nhận mức tăng 1,5% khách du lịch quốc tế và tăng 3,3% chi tiêu du lịch trong năm đầu tiên sau khi ban hành luật không khói thuốc.¹⁴



Tại vùng Caribe, các quốc gia như Barbados, Guyana, Jamaica, và Trinidad và Tobago không ghi nhận sự sụt giảm lượng khách du lịch hay chi tiêu du lịch sau khi áp dụng luật không khói thuốc.¹⁵

“Lệnh cấm hút thuốc mang lại tác động kinh tế tích cực đối với doanh nghiệp và ngành du lịch.”⁴

Báo cáo MPOWER năm 2023

Các ý chính cần ghi nhớ

- Cho phép hút thuốc tại nơi làm việc làm giảm năng suất và làm tăng chi phí.
- Ngành dịch vụ ăn uống và khách sạn thường được hưởng lợi và không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi luật không khói thuốc.
- Doanh nghiệp có thể ủng hộ và áp dụng luật không khói thuốc, với sự tin tưởng rằng họ sẽ tiếp tục phát triển nhờ nơi làm việc và lực lượng lao động khỏe mạnh hơn.
- Luật không khói thuốc toàn diện là giải pháp rẻ nhất, công bằng nhất và duy nhất hiệu quả để bảo vệ quyền được hít thở không khí trong lành của mọi người, vừa cứu sống nhiều người vừa mang lại lợi ích cho doanh nghiệp và nền kinh tế.

Tài liệu tham khảo

1. World Health Organization International Agency for Research on Cancer. Evaluating the Effectiveness of Smoke-free Policies. IARC Handbook of Cancer Prevention. Lyon: WHO IARC, 2009.
2. World Health Organization. Tobacco. Published June 25, 2025. Accessible at: <https://www.who.int/news-room/fact-sheets/detail/tobacco>
3. Fichtenberg CM, Glantz SA. Effect of smoke-free workplaces on smoking behaviour: systematic review. *BMJ*. 2002;325(7357):188. doi:10.1136/bmj.325.7357.188
4. Baker CL, Flores NM, Zou KH, et al. Benefits of quitting smoking on work productivity and activity impairment in the United States, the European Union and China. *Int J Clin Pract*. 2017;71(1):e12900
5. U.S. National Cancer Institute and World Health Organization. The Economics of Tobacco and Tobacco Control. National Cancer Institute Tobacco Control Monograph 21. NIH Publication No. 16-CA-8029A. Bethesda, MD: U.S. Department of Health and Human Services, National Institutes of Health, National Cancer Institute; and Geneva, CH: World Health Organization; 2016.
6. Pieroni L, Salmasi L. The Economic Impact of Smoke-Free Policies on Restaurants, Cafés, and Bars: Panel Data Estimates from European Countries. *Journal of Policy Analysis and Management* 2017;6(4):853-79.
7. Cornelsen L, McGowan Y, Currie-Murphy LM, Normand C. Systematic review and meta-analysis of the economic impact of smoking bans in restaurants and bars. *Addiction* 2014;109(5):720-7.
8. González-Rozada M, Molinari M, Virgolini M. The Economic Impact of Smoke-Free Laws on the Sales of Bars and Restaurants in Argentina. Documento de Trabajo 03/2008. Centro de Investigación de Finanzas, Escuela de Negocios, Universidad Torcuato Di Tella, 2008.
9. Candiotti C, Rossini G, Guiguet E, Costa O, Schoj V. Economic evaluation of a 100% smoke-free law on the hospitality industry in an Argentinean province. *Salud publica de Mexico* 2012;54(3):225-32.
10. Bakhturidze GD, Popova L, Kirpich A, Berg CJ, Eriksen MP. Smoke-free legislation impact on the hospitality sector in the Republic of Georgia. *Tob Control*. Published online August 30, 2024:tc-2023-058513. doi:10.1136/tc-2023-058513.
11. Cornelsen L, Normand C. Impact of the Irish smoking ban on sales in bars using a large business-level data set from 1999 to 2007. *Tobacco Control* 2014;23(5):443-8.
12. Guerrero López CM, Jiménez Ruiz JA, Reynales Shigematsu LM, Waters HR. The economic impact of Mexico City's smoke-free law. *Tobacco Control* 2011; Published online first.
13. Melberg HO, Lund KE. Do smoke-free laws affect revenues in pubs and restaurants? *The European Journal of Health Economics* 2012;13:93-99.
14. Edwards R, Thomson G, Wilson N, Waa A, Bullen C, O'Dea D, et al. After the smoke has cleared: evaluation of the impact of a new national smoke-free law in New Zealand. *Tobacco Control* 2008;17(1):e2.
15. González-Rozada M, Prieto-Lara E, Sandoval GA. Effect of comprehensive smoke-free legislation on the tourism industry in countries of the Caribbean Community. *Revista Panamericana de Salud Pública*. 2022;46:1. doi:10.26633/RPSP.2022.146.